

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 21 tháng 7 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Hải.
2. Ông Diêu Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Xuân Quyền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 15/6/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/HSST-QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Tuấn A, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 9 năm 1999, tại huyện P, tỉnh B; Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2021, đến nay (có mặt).

- Người bị hại: Ông Phạm Văn M, sinh năm 1957.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958.

Đều trú tại: Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An (đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Phạm Tuấn A là con riêng của ông Phạm Văn M. Trong quá trình sinh sống, qua lại giữa hai bố con thường xuyên xảy ra mâu thuẫn với nhau. Từ tháng 3 năm 2021 Phạm Tuấn A đi từ tỉnh Bình Phước về sinh sống tại nhà riêng của ông Phạm Văn M và vợ là bà Nguyễn Thị T đều trú tại xóm P, xã T, thị xã T với mục đích xin tiền ông M để sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân, tuy nhiên ông M không đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/03/2021, khi Phạm Tuấn A và ông Phạm Văn M đang ngồi ăn

cơm với nhau tại nhà riêng của ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị T thì Tuấn A tiếp tục xin ông M số tiền 60.000.000 đồng để đi Bình Phước nhưng ông M không đồng ý nên giữa hai người có lời qua tiếng lại với nhau. Lúc này, do bức xúc và không kiềm chế được bản thân nên Phạm Tuấn A đã đi vào khu vực phòng ngủ tầng 1 cạnh cầu thang và dùng tay phải rút từ trong túi quần dài bên phải mà Tuấn A đang mặc 01 (một) chiếc bật lửa có vỏ làm bằng nhựa màu đỏ kích thước (2x1x7,7)cm, trên một mặt của vỏ có in dòng chữ “555VIP”, tại một đầu có bộ phận đánh lửa mà Tuấn A thường dùng để hút thuốc và bật lửa đốt chiếc màn màu trắng đang gắn trên giá treo phía trên giường với mục đích để hủy hoại tài sản trong căn phòng này của gia đình ông M làm lửa cháy bùng lên, lan ra khắp phòng và cháy lan lên tầng hai và cháy sàn gỗ, trần gỗ tầng hai. Sau đó Tuấn A ra trước cửa nhà ngồi, tuy nhiên khi thấy lửa cháy to và sợ cháy lan ra cả toàn bộ nhà của gia đình ông M nên Tuấn A đã cùng mọi người và lực lượng chức năng dập lửa. Sau đó, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên Phạm Tuấn A đã đến trụ sở Công an thị xã Thái Hòa đầu thú.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa lập ngày 25/03/2021 xác định: 01 (một) bộ hộc cửa phòng ngủ tầng 1 làm bằng gỗ chò kích thước (2,5x0,8x0,23) bị bị cháy xém, hư hỏng và một cánh cửa phòng ngủ tầng 1 làm bằng gỗ mít kích thước (2,1x0,7)m bị cháy thành than, tro; 01 (một) chiếc tủ quần áo bằng gỗ ép kích thước (98x47x150)cm bị cháy thành than, tro; 01 (một) chiếc giường bằng gỗ chưa khét kích thước (1,9x1,6)m trong phòng ngủ tầng một bị cháy thành than, tro, rơi xuống nền nhà; 01 (một) chiếc chăn len, 01 (một) chiếc gối, 01 (một) chiếc đệm mút đặt trên giường ngủ tầng một bị cháy thành tro; 01 (một) chiếc màn trong phòng ngủ tầng 1 bị cháy thành tro và 01 bộ khung màn bằng kim loại bị gãy, biến dạng, cong vênh; 01 (một) bộ cửa sổ phòng ngủ tầng 1 gồm: 01 (một) bộ hộc cửa sổ kích thước (0,17x1,1x1,7)m làm bằng gỗ dổi bị cháy thành than, tro; 02 (hai) cánh cửa sổ làm bằng gỗ dổi gắn liền với hộc cửa sổ bằng 04 (bốn) bản lề bằng kim loại bị cháy thành than, tro, kích thước mỗi cánh là (0,55x1,6)m; Ngăn cách giữa tầng 1 và 2 là sàn gỗ xoan đào và gỗ dổi có kích thước (3x2,5)m, diện tích 7,5m² (bảy phẩy năm mét vuông) bị cháy thành than, tro, rơi xuống nền nhà; 13 (mười ba) đường hoành làm bằng gỗ táu, mỗi đường hoành có chiều dài là 3m, kích thước (6x5)cm, trong đó có 10 đường hoành bị cháy thành than, tro rơi xuống nền tầng 1, còn lại 3 đường hoành bám dính trên mái nhà tầng 2 bị cháy thành than; Phía trên mái nhà tầng hai được đóng các loại rui chông bằng gỗ dổi liên kết đông đặc có kích thước (3x2,5)m, diện tích 7,5m², phía trên mái gỗ được lợp bằng loại ngói Cửa màu đỏ có diện tích 7,5m², trọn bộ mái bằng gỗ bị cháy thành than, tro, rơi xuống nền tầng 1, các viên ngói dập lợp trên mái rơi xuống nền tầng 1 bị vỡ hoàn toàn; Các bức tường bao xung quanh bên trong phòng ngủ cạnh cầu thang tầng 1 và tầng 2 nơi xảy ra vụ cháy bong tróc các mảng xi măng trên tường, ám muội khói.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Thái Hòa kết luận:

- 01 (một) bộ hộc cửa phòng ngủ tầng 1 làm bằng gỗ chò có kích thước (2,5x0,8x0,23)m được làm từ năm 2007 có giá trị là 100.000 đồng (một trăm nghìn

đồng) và 01 (một) cánh cửa phòng ngủ tầng 1 làm bằng gỗ mít kích thước (2,1x0,7)m được làm từ năm 2007 có giá trị là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng);

- 01 (một) chiếc tủ quần áo bằng gỗ ép kích thước (98x47x150)cm được mua từ năm 2007 có giá trị là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng);

- 01 (một) chiếc giường gỗ chua khét kích thước (1,9x1,6)m được mua từ năm 2007 có giá trị là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng);

- 01 (một) chiếc chăn len có giá trị 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 01 (một) chiếc gối có giá trị 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng); 01 (một) chiếc đệm mút có giá trị 80.000đ (tám mươi nghìn đồng);

- 01 (một) chiếc màn được mua từ năm 2007 có giá trị là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) bộ khung màn bằng kim loại được mua từ năm 2007 có giá trị là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 (một) bộ cửa sổ phòng ngủ tầng 1 được làm từ năm 2007 gồm: 01 (một) bộ hộc cửa sổ kích thước (0,17x1,1x1,7)m làm bằng gỗ dổi có giá trị là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); 02 (hai) cánh cửa sổ làm bằng gỗ dổi gắn liền với hộc cửa sổ bằng 04 (bốn) bản lề bằng kim loại kích thước mỗi cánh là (0,55x1,6)m có giá trị là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng);

- 7,5m² (bảy phẩy năm mét vuông) sàn gỗ xoan đào và gỗ dổi ngăn cách giữa tầng 1 và tầng 2 kích thước (3x2,5)m được làm từ năm 2007 có giá trị là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng);

- 13 (mười ba) đường hoành làm bằng gỗ táu được làm từ năm 2007, mỗi đường hoành có chiều dài là 3m, kích thước (6x5)cm có giá trị là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng);

- 7,5m² (bảy phẩy năm mét vuông) mái gỗ tầng 2 được đóng bằng các loại rui chông bằng gỗ dổi liên kết đông đặc kích thước (3x2,5)m được làm từ năm 2007 có giá trị là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và 7,5m² (bảy phẩy năm mét vuông) mái ngói loại ngói Cửa loại 22 viên/m² có giá trị là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

- Các bức tường bao xung quanh bên trong phòng ngủ cạnh cầu thang tầng 1 và tầng 2 nơi xảy ra vụ cháy bong tróc các mảng xi măng trên tường, ám muội khói có giá trị là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Tổng trị giá 10 (mười) loại tài sản mà Phạm Tuấn A hủy hoại có giá trị là 7.300.000 đồng (bảy triệu, ba trăm nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Phạm Tuấn A về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A từ 07 (bảy) đến 10 (mười) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại ông Phạm Văn M, bà Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc bật lửa có vỏ làm bằng nhựa màu đỏ kích thước (2x1x7,7)cm trên một mặt của vỏ có in dòng chữ “555VIP”, tại một đầu có bộ phận đánh lửa, đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Giữa bị cáo và ông Phạm Văn M là bố đẻ của bị cáo thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/03/2021, tại nhà riêng ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị T, Phạm Tuấn A đã dùng một chiếc bật lửa màu đỏ châm lửa đốt chiếc màn màu trắng đang gắn trên giá treo phía trên giường trong phòng ngủ tầng 1 cạnh chân cầu thang làm cháy và gây hư hỏng hoàn toàn 01 (một) bộ hộc cửa và 01 (một) cánh cửa phòng ngủ; 01 (một) chiếc tủ quần áo; 01 (một) chiếc giường; 01 (một) chiếc chăn len; 01 (một) chiếc gối; 01 (một) chiếc đệm mút; 01 (một) chiếc màn và 01 (một) bộ khung màn; 01 (một) bộ cửa sổ phòng ngủ của tầng một; 7,5m² sàn gỗ ngăn cách tầng một và tầng hai; 13 đường hoành; 7,5m² mái gỗ tầng hai và 7,5m² mái ngói tầng hai; các bức tường bao xung quanh bên trong phòng ngủ tầng 1 và tầng 2. Tổng trị giá các tài sản bị thiệt hại có giá trị là 7.300.000 đồng (bảy triệu, ba trăm nghìn đồng). Nền hành vi của bị cáo Phạm Tuấn A đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 178 - BLHS, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây bất bình trong xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng với thái độ xem thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm

tội. Vì vậy cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, mặt khác người bị hại ông M, bà T đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 - Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Phạm Văn M, bà Nguyễn Thị T đều không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản đã bị hủy hoại. Do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Vật chứng vụ án: Một phong bì thư hình chữ nhật kích thước (17,5 x 10,5cm) bên trong chứa 01 chiếc bật lửa có vỏ làm bằng nhựa màu đỏ, kích thước (2x1x7,7)cm trên một mặt của vỏ có in dòng chữ “555VIP” một đầu có bộ phận đánh lửa, đã qua sử dụng là công cụ do bị cáo sử dụng phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 07 (bảy) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/3/2021.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ một phong bì thư hình chữ nhật kích thước (17,5 x 10,5cm) bên trong chứa 01 chiếc bật lửa có vỏ làm bằng nhựa màu đỏ, kích thước (2x1x7,7)cm trên một mặt của vỏ có in dòng chữ “555VIP” một đầu có bộ phận đánh lửa, đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Tuấn A.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2021, giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Tuấn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên